

Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ

P L, ngày 04 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CỘNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nH3 gia đình thụ lý số: 27/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: chị Đỗ Thị Xuân H, sinh năm: 1989

Bị đơn: anh Nguyễn Minh H1, sinh năm: 1991

Cùng địa chỉ: khu phố Bình Giang 1, phường Sơn Giang, thị xã P L, tỉnh B P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nH3 và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Xuân H và anh Nguyễn Minh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nH3: Chị Đỗ Thị Xuân H và anh Nguyễn Minh H1 thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên: Nguyễn Minh H2, sinh ngày 19/5/2009 và Nguyễn Ngọc Quỳnh H3, sinh ngày 13/02/2020 cho chị Đỗ Thị Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Minh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c) *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị H, anh H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) *Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:* Chị H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003416 ngày 04/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P L, tỉnh B P.

Trả lại cho chị H số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B P;
- VKSND Tx. P L;
- Chi cục THADS Tx. P L;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn H2